TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 11-6-2025
V/v: ly hôn; tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lài Thị Thu Hà;

2. Bà Nguyễn Thị Thùy.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hoàng Rung K'Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Trường – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2025/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025 về việc: "Ly hôn; tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2025/QĐXXST– HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lý Hồng H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị H Chi M, sinh năm 1993.

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn xin ly hôn, nguyên đơn anh Lý Hồng H trình bày thì:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2012, anh và chị H Chi Mlô xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống. Ngày 4/03/2013, anh chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng anh sinh sống tại thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Sau khi về chung sống với nhau, cuộc sống vợ chồng anh diễn ra hòa thuận, hạnh phúc, có xảy ra mâu thuẫn nhưng vẫn giải quyết được, tuy nhiên từ đầu năm

2022 giữa vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng, cãi nhau thường xuyên. Nguyên nhân là do giữa vợ chồng có quá nhiều sự khác biệt, bất đồng về tính cách, lối sống, quan điểm sống không hòa hợp nên đời sống vợ chồng không hòa thuận, không hạnh phúc, không tìm được tiếng nói chung, không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Vợ chồng anh cũng đã nhiều lần nói chuyện với nhau, tìm cách để có thể hiểu nhau hơn, giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn lại tình cảm nhưng không được, không khí gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng, mệt mỏi kéo dài. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay, các con vẫn luôn sống cùng anh, do anh chăm sóc. Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc, không thể tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân, anh đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà giải quyết cho anh được ly hôn với chị H Chi M.

Về con chung: Vợ chồng anh có 02 (hai) con chung là tên là: Lý Khiết L, sinh ngày 5/8/2013 và Lý Thế A, sinh ngày 14/4/2016. Khi ly hôn, anh đề nghị Tòa án xem xét giao cả hai con chung cho anh được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành. Anh không yêu cầu chị H Chi M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng anh không có tài sản chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng anh không có nợ chung nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, anh Lý Hồng H không trình bày gì thêm.

Bị đơn chị H Chi Mlô trình bày tại bản tự khai thì:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 2012, chị và anh Lý Hồng H chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Từ năm 2012 đến năm 2022, vợ chồng chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc, không xảy ra mâu thuẫn gì. Từ năm 2022 trở đi, vợ chồng không còn tiếng nói chung, xô xát nhau thường xuyên. Từ tháng 9/2022 đến nay, vợ chồng chị đã sống ly thân nhau. Nhận thấy anh, chị không thể hàn gắn được nên chị đồng ý ly hôn với anh Lý Hồng H.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 (hai) con chung là tên là: Lý Khiết L, sinh ngày 05/8/2013 và Lý Thế A, sinh ngày 14/4/2016. Khi ly hôn, chị đồng ý giao cả hai con chung cho anh Lý Hồng H nuôi dưỡng. Chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng chị không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng chị không có nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị H Chi M không trình bày gì thêm.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp hòa giải nhưng vắng mặt một bên đương sự nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, các bên đương sự vắng mặt nên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn ly hôn của anh Lý Hồng H, xử cho anh Lý Hồng H được ly hôn với chị H Chi M. Về con chung, đề nghị giao con chung là Lý Khiết L, sinh ngày 05/8/2013 và Lý Thế A, sinh ngày 14/4/2016 cho anh Lý Hồng H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Lý Hồng H không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết. Về tài sản chung, đương sự xác định không có tài sản chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết. Về nợ chung, đương sự xác định không có nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: buộc anh Lý Hồng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: bị đơn chị H Chi Mlô có nơi cư trú tại: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng nên theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Hồng H và chị H Chi Mlô xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 04/3/2013 trên cơ sở tự nguyện nên quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Xét yêu cầu ly hôn của anh Lý Hồng H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Qua xác minh thì quá trình chung sống tại địa phương, anh Lý Hồng H và chị H Chi M có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Lý Hồng H và chị H Chi Mlô không tin tưởng nhau trong quan hệ tình cảm. Vợ chồng anh, chị cũng đã sống ly thân nhau từ năm 2022 đến nay. Đồng thời, trong lời khai, chị H Chi Mlô cũng đồng ý ly hôn với anh Lý Hồng H. Do đó, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân của anh, chị cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Vì vậy, Hội đồng xét xử, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Lý Hồng H, xử cho anh Lý Hồng H được ly hôn với chị H Chi Mlô là phù hợp.

[4] Về con chung: Anh Lý Hồng H và chị H Chi Mlô xác định vợ chồng có hai con chung tên là: Lý Khiết L, sinh ngày 05/8/2013 và Lý Thế A, sinh ngày 14/4/2016. Khi ly hôn, anh Lý Hồng H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con. Trong lời khai, chị H Chi M cũng đồng ý giao cả hai con chung cho anh Lý Hồng H nuôi dưỡng, giáo dục. Xét thấy, từ khi anh Lý Hồng H và chị H Chi Mlô sống ly thân đến nay, các con chung vẫn do anh Lý Hồng H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và đều có nguyện vọng được ở với bố khi bố mẹ ly hôn nên cần giao con chung tên là: Lý Khiết L, sinh ngày 05/8/2013 và Lý Thế A, sinh ngày 14/4/2016 cho anh Lý Hồng H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh Lý Hồng H không yêu cầu chị H Chi Mlô phải cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Anh Lý Hồng H và chị H Chi Mlô xác định không có tài sản chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] Về nợ chung: Anh Lý Hồng H và chị H Chi Mlô xác định không có nợ chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc anh Lý Hồng H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Lý Hồng H, xử cho anh Lý Hồng H được ly hôn với chị H Chi M.

2. Giao con chung tên là Lý Khiết L, sinh ngày 05/8/2013 và Lý Thế A, sinh ngày 14/4/2016 cho anh Lý Hồng H có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc anh Lý Hồng H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005304 ngày 27/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Anh Lý Hồng H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, BP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hạnh